

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2023/HS-ST

Ngày 26 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cẩm Văn Thanh.

Thẩm phán: Ông Quản Hữu Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, bà Trần Thị Nga, bà Lèo Thị Chan.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:** Ông Cẩm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng A N, sinh ngày 08/02/1988 tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ bản Pá Kạch thuộc Đảng bộ xã M, huyện S, tỉnh Sơn La đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số 23-QĐ/UBKTHU ngày 19/10/2022 của Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ S; con ông Vàng Sánh V (đã chết) và bà Giàng Thị D, có vợ là Sộng Thị D và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A N:* Ông Đặng Văn Quảng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Sộng Thị D, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/9/2022, Vàng A N đi đến khu vực bản Sốp Nặm, xã S, huyện S, tỉnh Sơn La ăn sáng, thì gặp một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu tên Tuấn (không rõ họ, địa chỉ). Qua nói chuyện biết N có thể mua được ma túy, Tuấn đặt vấn đề mua hồng phiến với số tiền 35.000.000 VNĐ, N đồng ý và nói khi nào có ma túy sẽ thông báo sau, hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến khoảng 17 giờ ngày 28/9/2022, N đi về nhà, khi đến khu vực trung tâm xã M, huyện S, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông người Lào tên Sộng Ly (không rõ địa chỉ), tự giới thiệu tên Sộng Ly (Sồng Ly). Qua nói chuyện biết Sộng Ly có ma túy bán, N đặt vấn đề mua hồng phiến của Sộng Ly với số tiền 33.000.000 VNĐ, Sộng Ly đồng ý bán, hai người thống nhất địa điểm giao nhận ma túy vào ngày 05/10/2022 tại khu vực bản Huổi Pá và bản Nà Ẩn, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La, trước khi ra về hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khoảng 08 giờ ngày 05/10/2022, N đem theo 33.000.000 VNĐ và đi xe máy đến điểm hẹn, gặp nhau N đưa cho Sộng Ly 33.000.000 VNĐ và nhận của Sộng Ly 30 túi hồng phiến mang về khu vực rừng cây thuộc bản Nà Ẩn, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La cất giấu. Sau đó, N gọi điện thoại báo cho Tuấn biết đã mua được 30 túi hồng phiến, hai người thống nhất địa điểm mua bán ma túy vào ngày 07/10/2022 tại khu vực ngã ba bản Nà Vạc, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 18 giờ ngày 07/10/2022, từ nhà N đi xe máy đến nơi cất giấu ma túy lấy 30 túi hồng phiến tại bản Nà Ẩn, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La rồi mang theo số ma túy trên đi xe máy đến điểm hẹn, để bán ma túy cho người đàn ông tên Tuấn. Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 07/10/2022, khi Vàng A N đi đến điểm hẹn gặp Tuấn để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, thì bị tổ công tác Công an huyện S phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Vạc, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng A N, thu giữ vật chứng gồm: 30 túi nilon, bên trong chứa các viên nén màu hồng; 01 chiếc xe máy; 01 chiếc điện thoại di động và 01 bao tải chứa màu vàng.

Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định chất ma túy, kết quả: 30 túi nilon bên trong chứa 5.871 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 576,7 gam, trích lấy mỗi túi 05 viên tổng cộng 150 viên có khối lượng 14,61 gam có ký hiệu từ N1 đến N30, để làm mẫu giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số 1654 ngày 21/10/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ N1 đến N30 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 14,6gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 576,7 gam, loại Methamphetamine.”

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Vàng A N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- + Tuyên bố bị cáo Vàng A N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- + Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A N tù Chung thân.
- + Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.
- + Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau khi trích mẫu giám định, cùng các vỏ niêm phong ban đầu; tịch thu xung công quỹ điện thoại thu giữ của bị cáo và trả lại cho chị Sộng Thị D chiếc xe máy do chị D là người sở hữu hợp pháp chiếc xe máy, chị không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội.
- + Giải quyết án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Trợ giúp viên pháp lý Đặng Văn Quảng bào chữa cho bị cáo:* Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về xác định tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vàng A N. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở khu vực miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ nghèo, vì hám lợi nhất thời mà bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mở lượng khoan hồng cho bị cáo hưởng mức án tù thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- *Bị cáo Vàng A N:* Khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nhất trí với quan điểm của người bào chữa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vàng A N tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến khi bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ trong vụ án; cụ thể:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 20 phút, ngày 07/10/2022 tại Công an xã M, huyện S, tỉnh Sơn La đối với Vàng A N, thu giữ vật chứng gồm 30 túi nilon, trong đó có 5.871 viên nén hình trụ tròn màu hồng;

- Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/10/2022, xác định nơi bị cáo cất giấu ma túy tại bản Nà Ấn, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La;

- Kết luận giám định số 1636/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận các viên nén hình trụ màu hồng chứa trong 30 túi nilon thu giữ khi bắt quả tang đối với Vàng A N đều là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 576,7 gam;

- Các Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can đối với Vàng A N đều thừa nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 05/10/2022, bị cáo đem theo 33.000.000 VNĐ để mua của người đàn ông tên Sòng Ly (Sòng Ly) 30 túi hồng phiến mang về khu vực rừng cây thuộc bản Nà Ấn, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La cất giấu. Đến khoảng 18 giờ ngày 07/10/2022, bị cáo đi xe máy từ nhà đến nơi cất giấu ma túy lấy 30 túi hồng phiến mang theo, đi xe máy đến điểm hẹn để bán ma

túy cho người đàn ông tên Tuấn với số tiền đã thoả thuận là 35.000.000 VNĐ, nhằm mục đích hưởng tiền chênh lệch.

Khi thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo Vàng A N có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Do đó, có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Với khối lượng ma túy 576,7 gam Methamphetamine bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép, Cáo trạng số 81/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Vàng A N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*Methamphetamine... có khối lượng 100 gam trở lên*” có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] *Nhân thân*: Bị cáo Vàng A N là nhân dân lao động, Đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ bản Pá Kạch thuộc Đảng bộ xã M, huyện S, tỉnh Sơn La đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số 23-QĐ/UBKTHU ngày 19/10/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện uỷ S, tỉnh Sơn la; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[3.2] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại khu vực miền núi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Vàng A N là người chủ động tìm, đặt mua ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Do không bắt được đối tượng đặt mua ma túy tên Tuấn và đối tượng bán ma túy tên Sông Ly (Sông Ly) nên bị cáo N phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ khối lượng 576,7 gam Methamphetamine bị thu giữ trong vụ án.

Bị cáo đã từng là đảng viên, được tham gia tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân, biết được tác hại nguy hiểm của ma túy và việc mua bán ma túy

là hành vi bị Nhà nước, pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với khối lượng ma túy thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Xét bị cáo đã có sự thành khẩn khai báo, thể hiện rõ thái độ ăn năn, hối cải nên cần áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và chính sách khoan hồng theo quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự, đồng thời bảo đảm công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là các tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Vàng A N có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không có điều kiện thi hành, vì vậy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về các đối tượng và vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 576,7 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án, Vàng A N khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông Lào tên Sòng Ly hoặc Sộng Ly (không biết địa chỉ ở bản, huyện, tỉnh nào), để bán cho một người đàn ông tên Tuấn (không rõ họ, địa chỉ), ngoài ra không còn thông tin nào khác để xác minh, làm rõ với các đối tượng nêu trên. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với số thuê bao điện thoại 0362059760, Vàng A N khai là số điện thoại của người đàn ông tên Tuấn sử dụng trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh, người đứng tên đăng ký số thuê bao trên là Hà Văn Lóng, sinh năm 1944, trú tại bản Na, xã Nậm Nhoóng, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; cho Vàng A N nhận dạng ảnh Hà Văn Lóng, nhưng bị cáo không nhận dạng được; còn Hà Văn Lóng khai không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Vàng A N. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

[7] Về vật chứng:

Đối với vật chứng là ma túy còn lại sau khi trích mẫu giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, cùng các vỏ, túi niêm phong ban đầu, 01 bao tải dứa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu GIONEE, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc, trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, BKS: 26B2-006.04 là tài sản đăng ký mang tên chị Sộng Thị D, khi Vàng A N sử dụng chiếc xe đi thực hiện hành vi phạm tội, chị D không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội, chị D đã có đơn xin lại tài sản thể hiện trong hồ sơ vụ án nên cần trả lại cho chị D chiếc xe này.

[8] Về án phí: Bị cáo Vàng A N là người dân tộc thiểu số, sống tại khu vực miền núi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vàng A N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A N tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/10/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- Khối lượng 562,09 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định, cùng các vỏ, hộp niêm phong ban đầu, các mảnh nilon, mảnh giấy được bảo quản trong: 01 (Một) hộp cát tông đã được niêm phong dán kín bằng các giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La, một mặt hộp cát tông ghi “Vật chứng lưu kho vụ Vàng A N – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/10/2022...”

- 01 (Một) nửa bao tải dứa màu cam đã qua sử dụng cũ, rách.

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu GIONEE được bảo quản trong 01 chiếc phong bì của Công an huyện S còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Vàng A N – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/10/2022...”

2.3. Trả lại cho chị Sộng Thị D: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 26B2-006.04, số khung RLHJA3225EY033909, số máy JA32E0033965, xe không có nắp hộp xích, 02 gương chiếu hậu bị vỡ tháo rời để trong cốp xe, kèm theo 01 chìa khoá

xe, xe bám dính nhiều đất, đã qua sử dụng.

(Vật chứng, tài sản: Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A N.

4. Quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm:

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Bị cáo Vàng A N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Sộng Thị D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/7/2023).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- CQHSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy S
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cầm Văn Thanh